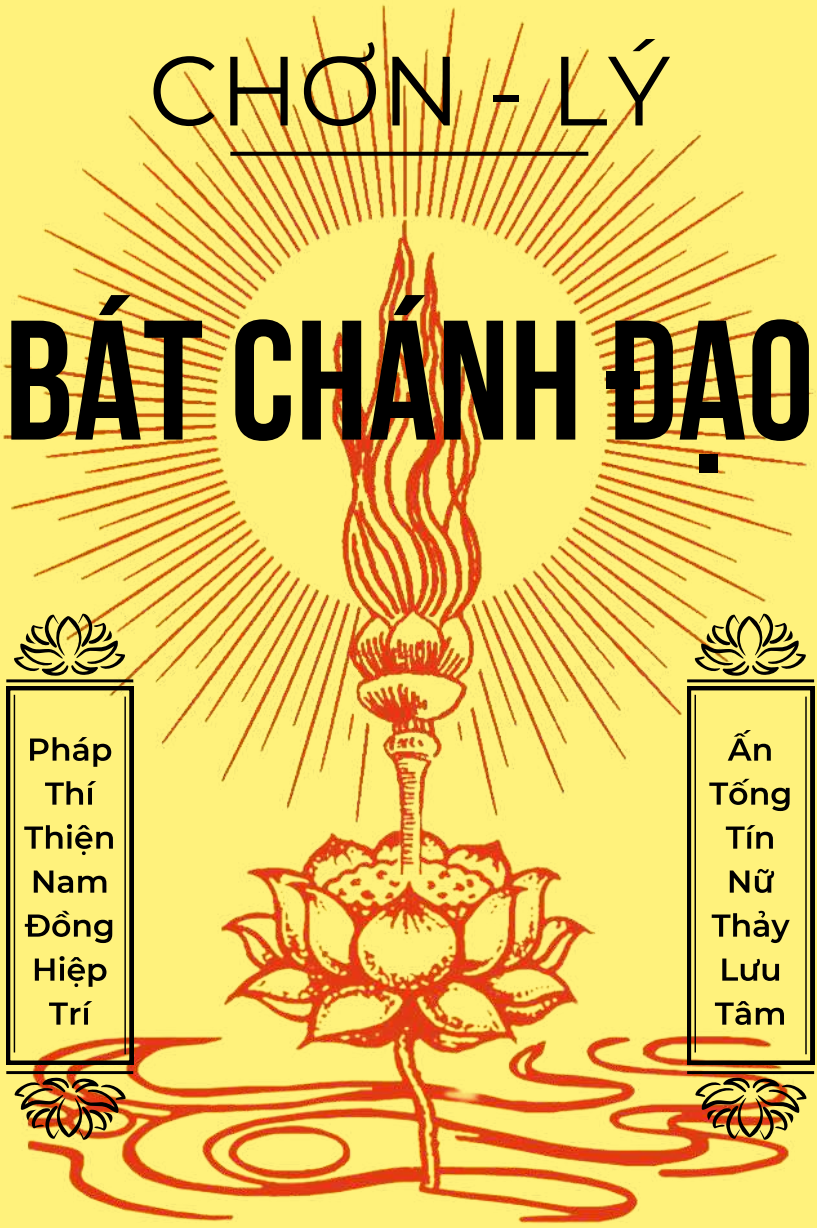
PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

CHƠN - LÝ

BÁT CHÁNH ĐẠO



Pháp
Thí
Thiện
Nam
Đồng
Hiệp
Trí

Ấn
Tống
Tín
Nữ
Thảy
Lưu
Tâm

LONG XUYÊN - MÁY IN PHÁP ẤN
1953

Nam Mô A Di Đà Phật

Nam Mô Khai Pháp Tạng Bồ Tát



Lời Ngỏ

Sách được gõ lại theo đúng bản gốc của Bộ Chơn Lý và không thay đổi bất kỳ chi tiết nào dù nhỏ nhất. Được thực hiện bởi các thành viên của nhóm Pháp Âm Sư Khang Sách biếu tặng không bán hay kinh doanh.

Xin lắng lòng gửi sự Tôn Kính và Biết ơn đến tất cả mọi nhân duyên đã cho chúng con được hoàn thành viên mãn Phật Sự.

Nhóm Pháp Âm Sư Khang cẩn bút

Việt Nam, Ngày 13 tháng 06 năm 2023

SÁCH ẤN TỐNG

RỘNG KẾT PHÁP DUYÊN

Thành kính chuyển tặng

Pháp Âm Sư Khang

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

NỐI TRUYỀN THÍCH CA CHÁNH PHÁP
ĐẠO PHẬT KHẤT SĨ VIỆT NAM
TỔ SƯ MINH ĐĂNG QUANG

CHƠN LÝ

05

BÁT CHÁNH ĐẠO

Long Xuyên - Máy in Pháp Ấn

Phóng bản quyền _ 1956

DANH MỤC BỘ CHƠN LÝ (69 QUYỂN)

1- Võ trụ quan

2- Ngũ uẩn

3- Lục căn

4- Thập nhị nhân duyên

5- Bát Chánh đạo

6- Có và không

7- Sanh và tử

8- Nam và nữ

9- Chánh đẳng chánh giác

36- Sợ tội lỗi

37- Trường đạo lý

38- Nguồn đạo lý

39- Con sư tử

40- Đi học

41- Đời đạo đức

42- Đại thừa giáo

43- Xứ thiên đường

44- Vị hung thần

CHƠN LÝ 05

10- Công lý võ trụ
11- Luật khất sĩ
12- Khất sĩ
13- Y bát chơn truyền
14- Giới bổn Tăng
15- Giới bổn Ni
16- Ăn chay
17- Nhập định
18- Bài học Khất sĩ
19- Bài học cư sĩ
20- Cư sĩ
45- Phật tánh
46- Học để tu
47- Đạo Phật
48- Tu và nghiệp
49- Pháp tạng
50- Vô lượng cam lộ
51- Quan Thế Âm
52- Đại Thái Thức
53- Địa Tạng
54- Pháp Hoa
55- Giới Phật tử

21- Tâm

22- Tánh thủy

23- Học chơn lý

24- Trên mặt nước

25- Chánh pháp

26- Chánh kiến

27- Tam giáo

28- Tông giáo

29- Thần mật

30- Giác ngộ

31- Khuyến tu

56- Thờ phượng

57- Pháp Chánh giác

58- Số tức quán

59- Sám hối

60- Chơn như

61- Hòa bình

62- Lễ giáo

63- Đạo Phật Khất Sĩ

64- Khổ và vui

65- Bài học Sa di

66- Pháp học cư sĩ

CHƠN LÝ 05

32- Đi tu

33- Ăn và sống

34- Chư Phật

35- Hột giống

67- Pháp học sa di-I

68- Pháp học sa di-II

69- Pháp học sa di-III

*Luật giáo hội Tăng 114 giới

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

BÁT CHÁNH ĐẠO

****

Bát chánh đạo tức là tám cách hành đạo theo lẽ chánh của bậc thánh nhân, cũng kêu là bát thánh đạo, là pháp tự độ độ tha, sống chung với tất cả, để cùng đưa nhau lên đến nơi cùng tột là Niết bàn. Bát chánh đạo cũng gọi là chánh pháp hay trung đạo, gồm cả sự học và hành. Bát chánh đạo là tám cửa, tám đường vui, tám pháp giải thoát, tám tia sáng… là con đường tiến hóa của chúng sanh, tức là chơn lý của võ trụ, mà muôn loại đều ở trong.

Bát chánh đạo là bà mẹ hay khí thở, hoặc như mặt đất, cái nhà, mà người, Trời, không bao giờ thiếu sót, lạc loài. Tất cả chúng sanh đều ở trong đạo bát chánh, cõi đời có cũng do bát chánh đạo. Bát

chánh đạo là sự sống hay tâm hồn của chúng sanh mà các tông chi giáo lý văn minh thảy từ đó mà ra cả. Bát chánh đạo không phải riêng của một đạo giáo nào, chính đạo là nấc thang chung của toàn thể.

Tám đường chánh ấy là:

1- Chánh kiến đạo, là con đường thấy chánh.

2- Chánh tư duy đạo, là con đường suy gẫm chánh.

3- Chánh ngữ đạo, là con đường nói chánh.

4- Chánh nghiệp đạo, là con đường làm chánh.

5- Chánh mạng đạo, là con đường sống chánh.

6- Chánh tinh tấn đạo, là con đường siêng năng chánh.

7- Chánh niệm đạo, là con đường tưởng nhớ chánh.

8- Chánh định đạo, là con đường yên nghỉ Chánh.

Cũng có thể nói như vầy:

1- Chánh kiến đạo, là thấy con đường chánh.

2- Chánh tư duy đạo, là suy gẫm con đường chánh.

3- Chánh ngữ đạo, là nói con đường chánh.

4- Chánh nghiệp đạo, là làm con đường chánh.

5- Chánh mạng đạo, là sống con đường chánh.

6- Chánh tinh tấn đạo, là siêng năng con đường chánh.

7- Chánh niệm đạo, là tưởng nhớ con đường chánh.

8- Chánh định đạo, là yên nghỉ con đường Chánh.

Nghĩa là:

1- Sự thấy chơn chánh, trước khi thấy, đang thấy, và sau khi thấy, sự thấy (bằng mắt trí nhận xét) nghe, hiểu, biết, phải cho hạp lẽ chánh, chơn thật.

CHƠN LÝ 05

2- Sự suy gẫm chơn chánh, trước khi suy gẫm, đang suy gẫm, sau khi suy gẫm, tầm tòi quán xét, phải cho hạp lẽ chánh, chơn thật.

3- Sự nói chơn chánh, trước khi nói, đang nói, sau khi nói, lời lẽ phải thiện lành trong sạch, hạp theo lẽ chánh, chơn thật.

4- Sự làm chơn chánh, trước khi làm, đang làm, sau khi làm, việc làm phải đừng tham sân si, nên đi xin ăn cho hạp theo lẽ chánh, chơn thật.

5- Sự sống chơn chánh, phút sống đã qua, phút đang sống, phút sống sắp đến, không tham sống sợ chết, sống theo lẽ phải không vị ác tà, sống theo đạo lý, cho hạp theo lẽ chánh, chơn thật.

6- Sự siêng năng chơn chánh, việc đã qua, việc hiện tại, và việc chưa tới, phải bền chí mà lướt tới, không

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

thối chuyển ngã lòng, cố gắng sự hành đạo, cho hạp theo lẽ chánh, chơn thật.

7- Sự niệm tưởng chơn chánh, niệm tưởng việc qua rồi, việc hiện tại và việc sẽ đến, phải ghi nhớ điều răn dạy, hằng ngó mắt xuống một chỗ tâm chơn, không cho vọng động, không quên lẽ đạo, cho hạp lẽ chánh, chơn thật.

8- Sự yên nghỉ chơn chánh, trước khi nhập định, đang nhập định, sau khi nhập định, phải giữ sự yên lặng, ngừng nghỉ tất cả mọi việc, quyết định không sanh, bất thối, không rời bỏ đạo chánh, nhứt định không xao lãng, không đổi dời, hằng nghỉ ngơi yên vui sau sự thiện huệ, cho hạp lẽ chánh, chơn thật.

II

CHƠN LÝ 05

Bát chánh đạo không phải tự nơi ý người chế lập, mà vẫn sẵn có trong đời, bậc giác ngộ sau này mới nói chỉ ra đó thôi.

NHƠN DUYÊN CỦA TÁM ĐẠO

Như chúng ta thấy không gian có khí, trong khí có nước, trong nước có đất, trong đất có lửa. Lửa thổi phù lên, nước đất cuốn tròn thành bọt. Bọt thủy tinh hay là quả địa cầu, khi nổi khi xẹp, vốn sẵn là cái "có" ở nơi "không".

Đoạn nầy để chỉ rằng: Lúc sống thì VẠN HỮU tiến lần đến chết. Lúc chết thì SỰ VÔ cũng tiến lần đến sống. Trong lúc CÓ hoạt động, thì trong lúc KHÔNG cũng ngầm hoạt động. Như vậy là chúng sanh vạn vật vẫn sống chớ không có chết, chỉ tạm đổi hình bóng phương tiện sở chấp bên ngoài đó thôi.

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

Bởi tại quan niệm của chúng ta, đang ở trong một cảnh giới CÓ nào đó, nên không thể hiểu biết được bề trái của sự sống, nơi cảnh giới KHÔNG bên kia. Cũng như một kẻ ở trong cái không và quyến thuộc, quyến thuộc không, tượng thành cái có lần lần, thì nó nói là chết mất rồi, không còn cái sống của không nữa. Vậy nên không và có, sống và chết, do sự nhận lầm của chúng sanh, đặt tên theo mỗi lúc, chớ chẳng có chi là chết, là không cả. Cũng như kẻ kia nói: Người chết trong vật chất rồi! Người chết trong tinh thần rồi! Vật chất người không có rồi! Tinh thần người không có rồi! Như thế nghĩa là: không có trong cái nầy, là có trong cái kia, chết trong cái nầy, là sống trong cái kia. Thế là vẫn có, vẫn sống, vẫn nẩy nở, vẫn tiêu hoại; đổi lớp cũ máy hư mà sắm lần cái mới tương đối. Nhảy ra, nhảy vào, ẩn hiện, khi

bên này, khi bên kia, như né tránh, như nhường đường.

Sắc thân nầy bỏ, chất sống tứ đại vẫn còn có sống, mà mọc nảy sanh thân khác. Tâm thức linh hồn nầy chết tan, chớ điển thức sống, biết, vẫn còn trong không gian và vạn hữu, nó sẽ sống lại lần lần một tâm thức linh hồn khác. Cho nên nói rằng: cái đã sanh, cái đang sanh, cái chưa sanh; thế là tất cả CÓ KHÔNG đều gọi chúng sanh, tức là có sống hết thảy, chớ đâu có cái không, cái chết. Chỉ có sự đổi xác, đổi hồn, bỏ cũ lấy mới, càng đi tới, càng lăn tròn trở lại, cũng gọi mới mãi hay cũ mới không đầu đuôi. Đó là bánh xe chơn lý, luân hồi của vạn hữu, mà chúng sanh hằng ôm đeo cái ta không định, khổ bởi không thường, chấp lầm có không, sống chết, đến đi, còn mất, chẳng phút lặng ngừng, nghỉ ngơi,

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

đứng vững, yên vui. Đành nhắm mắt cho cái ta nhập vào đâu trối kệ.

Cũng như một thân cây, từ đất nước mọc lên, lớn dần, sức nặng, đất nước thay hình; khi già chết, khô nhẹ, nát mục nhỏ tóp rồi mất luôn, kế mọc lại cây khác nữa. Cái sống trong võ trụ không thay đổi, mà cái ta cây đã mất hình. Cũng như từ chưa có người, đến thành một ông già, rồi chết, thịt xương ấy tiêu rã, tóp hình, biến mất, không không, rồi thì lại có thân người khác nảy tượng, mà cái ta già trước kia lại không có nữa.

Chơn lý của vạn hữu cũng y thế, nên chúng ta khỏi phải lo sợ rằng: vạn vật chúng sanh, hay tứ đại địa cầu, quá đông quá nặng. Chỉ có điều cần là chúng ta ráng giữ mình, làm sao cho cái ta nào đó, được thường bền, yên vui, đứng nghỉ, có mãi, nơi

một cảnh giới là khỏe hơn. Điều ấy tức là giải thoát hay đạo, là con đường của chúng ta vậy. Con đường ấy cũng sẵn có trong trần, chỉ có điều là ta chịu, nhận xét quan tâm tất sẽ thấy ngay rõ rệt:

1. *Trong nước có sở kiến, là sự thấy.*
2. *Trong đất có tư duy, là thức sống hay cái biết đang cử động.*
3. *Trong cỏ có ngữ, là lời nói do sự rung khua.*
4. *Trong cây có nghiệp, là trái hột của cải.*
5. *Trong thú có mạng sống, là tư tưởng (sống lâu mau tự nó tìm ăn)*
6. *Trong người có tinh tấn, là hành vi tiến hóa.*
7. *Trong Trời có niệm, là sự ghi nhớ điều lành nên được vui thanh nhẹ.*
8. *Trong Phật có định, là sự đứng ngừng yên lặng, cái sống mới vững vàng.*

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

Từ Nước đến Phật, từ Kiến đến Định, là nấc thang tấn hóa kêu là Đạo; đến Phật, Định, kêu là Đắc đạo. Kết quả của sự sống là đắc quả, hay là bậc giải thoát hoàn toàn. Định là dứt khổ, Định là có ta, dứt luân hồi sống mãi đời đời.

III

Bát chánh đạo cũng là con đường từ đầu tới cuối mà chư Phật đã đi qua rồi:

1. Chánh kiến: Là sự nhận xét thấy tỏ rõ lẽ thật đạo pháp, liền xuất gia giải thoát, lìa bỏ sự tà kiến vô minh lầm lạc của đời ác trược, bỏ khổ tìm vui.
2. Chánh tư duy: Là sự chiêm nghiệm, sưu tầm chơn lý, để được trí huệ, phải ở nơi chỗ vắng, núi, rừng, vườn, một mình ít lâu.

CHƠN LÝ 05

3. Chánh ngữ: Là tới lui cõi đời để nói pháp dắt dẫn dạy khuyên người, sau khi đã thấu lý đạo đắc quả, để cho được cái học từ nơi nghe, nới suy nghĩ, nơi sự hành động, cùng nơi sự nói luận giảng giải.
4. Chánh nghiệp: Là đi xin, ăn một ngọ chay, mặc một bộ áo vá 3 cái, ở lều lá gốc cây, bịnh không tự làm thuốc, vật chất không không, không một chỗ, không một vật. Đi khắp nơi học dạy trau tâm. Lấy sự cứu độ người làm nghề nghiệp, không tích trữ của cải, không tự lấy là tham, không tự làm là ác. Ta xin ăn của người mà sống, người xin học nơi ta mà sống; Sống lo chuyền nhau, bỏ cái sở chấp ta, và của ta, gian ác. Ở nơi rừng lượm xin trái lá, vào xóm xin thuốc xin cơm, uống nước sông xin

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

suối, ngồi nằm xin đất đá; lẽ xin tự người vui hạp mà cho, là tốt đẹp hơn các nghệ nghiệp.

5. Chánh mạng: Là không có cái sống cho mình, thân là của đạo của chúng sanh, sống bằng tâm chơn như, thân có không, còn mất chẳng mến, chết trong sạch hơn sống nhơ bẩn.
6. Chánh tinh tấn: Là sự cố gắng kiên tâm, trì giới, nhập định, và đi hành đạo giáo hóa khắp nơi.
7. Chánh niệm: Là niệm tưởng Phật, niệm tưởng Pháp, niệm tưởng Tăng, niệm tưởng chúng sanh khổ, để tìm phương tiện cứu độ.
8. Chánh định: Là Niết bàn chơn như, hay là sự nhập định, sau khi từ từ bi trí huệ đã đủ đầy. Cũng gọi hưu trí nín nghỉ, sau khi rồi xong hết việc, của cải có dư.

IV

VỀ CÁC PHÁP CỦA TÁM ĐẠO

1. Chánh kiến: là thấy chắc các sự khổ, thấy chắc lòng tham ái, là nguyên nhân sanh các sự khổ, thấy biết chắc chỉ có cảnh Niết bàn cắt tham ái, là nơi dứt khổ, thấy biết chắc con đường trung đạo dắt dẫn đến nơi diệt khổ, thấy biết chắc nhơn và quả, thiện là đi tới, ác là đi lui, trong sạch là giải thoát, thấy rõ sự tiến hóa chớ không có chi lưu luyến, tríu mến cuộc đời.
2. Chánh tư duy: là sự suy xét không đành làm hại loài vật phải bị hại. Suy xét không đành làm cho loài vật phải đau đớn. Suy xét đặng tránh khỏi ngũ dục, để tìm sự xuất gia giải thoát, tầm tòi các nghĩa lý để độ mình và độ

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

người. Quán xét sự khổ của muôn loại, chơn lý của võ trụ.

3. Chánh ngữ: là không nói dối, không đâm thọc, không rủa chửi, không khoe khoang vô ích, nói chơn thật, nói lời lành, nói đạo lý, khuyên lơn, can gián, khen ngợi…
4. Chánh nghiệp: là không làm nghiệp sát sanh, trộm cắp, tà dâm, không làm các nghề nghiệp ác để cho có của cải. Không tham, sân, si.
5. Chánh mạng: là không nuôi loài vật để bán, không mua bán loài vật, không mua bán người (sự mai dong). Không mua bán thuốc độc, không mua bán đồ binh khí, không mua bán các thứ rượu để nuôi sống. Không sống theo lẽ ác tà, không vì lẽ sống của mình mà giết hại mạng sống khác.

6. Chánh tinh tấn: là ráng giữ không cho sự ác sắp phát khởi ra được, ráng dứt sự ác đã có trong thân tâm, ráng làm những sự lành mà mình chưa làm, ráng làm những sự lành mà mình sẵn có cho được thêm lên, ráng nghe, học hỏi, giảng dạy, tu tịnh, giữ giới.
7. Chánh niệm: là nhớ chắc các tướng trong thân thể là vô thường, khổ não, vô ngã. Ghi nhớ rằng: Cái thọ vui hay cái thọ khổ, những sự lành, những sự ác, các danh từ và sắc pháp trong thế gian đều là vô thường, khổ não, vô ngã, không tham sân si, dục vọng, luyến ái.
8. Chánh định:

a- Định sơ thiền: Tầm sát, hỷ, lạc, tịnh, định, xả.

b- Định nhị thiền: Hỷ, lạc, tịnh, định, xả.

c- Định tam thiền: Lạc, tịnh, định, xả.

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

d- Định tứ thiền: Tịnh, định, xả.

Tất cả các pháp lành trong thế gian đều thuộc vào tám phần của bát chánh đạo, không thể nói viết cho cùng… Bát chánh đạo, gồm cả tam tàng Pháp bảo, tám muôn bốn ngàn Pháp môn, ba ngàn Pháp cái, mà chơn như (chánh định) là mục đích chỉ có một.

Bát chánh đạo cũng là tám con đường ngay thẳng hay tám cửa giải thoát, cho chúng sanh, đang ở trong rừng sâu hố thẳm là đời. Bởi khổng hiểu mục đích, không thông chơn lý, chẳng rõ nhơn duyên, sau trước khó phân, chỉ quanh quẩn trong sự cần sống hiện tại; nên chúng sanh đã tạo ra cho mình đám rừng nguy, hố độc. Càng lúc càng sâu dày, để tự giam hãm và hành phạt lấy, mặc cho cái khổ nó hành hà, vô thường lôi kéo, cái không nó cướp giựt.

CHƠN LÝ 05

Chúng sanh chỉ làm mọi cho sự vô ích, làm tội cho lẽ thất bại.

Tám tà đạo như vách đá, như giăng dây, như chuồng lồng, như khám ngục bao vòng; chúng sanh ở sâu trong chính giữa, hay là ở trong một nhà của tám nhà tà, thì có bao giờ thấy biết đường ra?

1. Tà kiến đạo: Là thấy biết mê tin, xác thân, quyến thuộc vật chất, cõi đời, cho là có thật bền dài, hạnh phúc đầy đủ, không có chi hơn nữa.
2. Tà tư duy đạo: Là sự so tính trù lượng, mưu hay trí giỏi, khéo léo tài nghề, nghiên cứu, học hành, chủ ý để đua tranh giành giựt lẫn nhau, đặng nuôi huyễn thân mộng cảnh.

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

3. Tà ngữ đạo: Là quỷ quyệt lời nói, trau chuốt khoe khoang, dua bợ nịnh hót, dối trá hơn thua, rủa sả đâm thọc, nói lời vô ích.
4. Tà nghiệp đạo: Là lấy tham sân si làm của cải, sanh đủ nghệ nghiệp xảo trá sanh nhai.
5. Tà mạng đạo: Là sát sanh, trộm cắp, tà dâm, uống rượu, trà, thuốc, biếng nhác, lợi dụng, mong cầu sự sống, sướng ngon cho thân mạng.
6. Tà tinh tấn đạo: Là siêng lo việc ác, cố gắng làm càn, chen đua danh lợi, lều mạng quên thân, lướt càn theo ý dục.
7. Tà niệm đạo: Là niệm tưởng mãi ghi sâu hút chặt theo vật chất, xác thân, quyến thuộc, luyến ái dục tình, tưởng nhớ không nguôi.
8. Tà định đạo: Là cái sở định luân hồi, quyết giữ cõi đời thân xác, yên tâm trong của cải tình

thương. Không còn biết đâu cõi khác, bậc nào; chỉ giữ vững lập trường chí hướng, tôn thờ xác thân, biết có một mình, mục đích tham sống, khổ sở thất bại không nao. Tự mình làm ác, xúi người làm ác, ưa chịu việc làm ác; tội ác không chừa, quả báo không sợ, tới đâu hay đó, miễn được vui cười, ai sao bỏ mặc.

Tám tà đạo gồm cả các pháp ác trược của thế gian, sanh ra tám muôn bốn ngàn sự khổ, ba ngàn cái ác, đem lại sự vọng động không ngừng, tương đối với chánh đạo.

Tà đạo là địa ngục mãi mãi luân hồi, biến hóa không lường, giỏi hay không đếm, nói chẳng hay cùng… Tám tà đạo là tám vách địa ngục, những ai càng đi sâu vào, càng mất lối ra, như bãi sình lầy càng lún, càng chìm. Dầu ở một chỗ, một nhà (là

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

một đạo trong tám đạo) hay đi quanh quẩn thế mấy, cũng không ra khỏi tay vô thường, bắt buộc khổ đau.

Cũng có lắm kẻ như vậy, mỗi người chỉ ở trong một tà đạo một sở chấp, như: kẻ thì ở trong tà kiến, người thì ở trong tà tư duy hoặc tà ngữ, tà nghiệp, tà mạng, tà tinh tấn, tà niệm, tà định… Nhưng nếu họ tìm ra được chánh đạo tương đối, thì ở tại nhà nào ra cửa đó, ở phương nào thì ra hướng đó, xoay lưng trở lại rất mau lẹ vô cùng. Cũng như kẻ nhắm mắt, thấy địa ngục, và đi tới mãi, liền đó mở mắt ra, là gặp Niết bàn trước mặt rất gần. Phải trái, cong ngay, chỉ ở trong một niệm trí mà thôi.

V

CHƠN LÝ 05

Người tà kiến thì đi sâu vào trong chốn khổ mịt mờ đen tối, nếu quay trở lại chánh kiến, tức nhiên giải thoát, xán lạn, vui tươi. Bởi vậy cho nên:

1- Chánh kiến là đạo thoát khổ của kẻ tà kiến.

2- Chánh tư duy là đạo thoát khổ của kẻ tà tư duy.

3- Chánh ngữ là đạo thoát khổ của kẻ tà ngữ.

4- Chánh nghiệp là đạo thoát khổ của kẻ tà nghiệp.

5- Chánh mạng là đạo thoát khổ của kẻ tà mạng.

6- Chánh tinh tấn là đạo thoát khổ của kẻ tà tinh tấn

7- Chánh niệm là đạo thoát khổ của kẻ tà niệm.

8- Chánh định là đạo thoát khổ của kẻ tà định.

Tà là có có, đến vọng động chịu khổ phạt. Chánh là không không, đến chơn như hưởng phần vui. Tà là vũng sình lầy lún ngộp, bước xuống đó là sái trật lộn đường; quay trở lên chánh đạo, là con đường cao ráo, sạch sẽ, bằng thẳng, mát êm. Thế nên gọi tà là

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

đời, chánh là đạo. Đạo là sự không khổ tức là lẽ yên vui, con đường đúng phải, chốn rảnh rang, nơi nghỉ mệt.

Tám tà đạo là tám thứ bịnh, tám chánh đạo như tám món thuốc hay cứu chữa. Ai tự xét mình có chứng bịnh nào, thì uống nước nấy. Phép tu cũng thế: người tà ngữ, lấy chánh ngữ sửa trị, người tà nghiệp lấy chánh nghiệp sửa trị… Chúng ta ai cũng có riêng một bịnh tà, trong tám món tà ấy, vậy phải nên tự xét mà răn chừa, thì mới mong trọn lành tốt đẹp.

Chánh đạo như nước mát, như cơm ngon đủ mùi vị, nhờ nó mà con người mới lớn lao, trường đại, rộng rãi mập tươi, không phải ốm o, nhỏ hẹp, xấu xí, vô ích, tai hại.

CHƠN LÝ 05

Tà đạo lìa chơn như đến vọng động, rối khổ. Chánh đạo lìa vọng động đến chơn như, yên vui. Chúng sanh từ tà kiến đến tà định là đắc đời, bất thối chuyển đời. Chư Phật từ chánh kiến đến chánh định là đắc đạo, bất thối chuyển đạo. Đời cấu trược tối đen, sống giây phút theo thời gian trong giấc ngủ. Đạo thanh tịnh thiện sáng, sống chắc chắn vui tươi, của người thức, cảnh ban ngày.

Đạo là sự xuất gia tấn hóa bỏ lạc lầm lớp thấp, dứt sở chấp, thương yêu, tránh khổ cho mình và cho kẻ khác, ăn chay, đi xin, không của cải, không luân hồi, giải thoát khổ, trau dồi trí huệ, nhập định chơn như. Người đạo là người hành theo Bát chánh đạo, chánh pháp của chư Phật ba đời.

- Đạo nghĩa là pháp lý, giáo lý hay đạo lý.

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

- Đạo là sự tấn hóa, bỏ ác lên thiện, đến nghỉ ngơi.
- Đạo là con đường của người giác ngộ.
- Đạo là sự quét sạch bụi trần.
- Đạo là chơn như tự nhiên vắng lặng.
- Đạo cũng là giới định huệ hay không không…

Nói cho rõ, Đạo là con đường từ địa ngục đến Niết bàn, con đường có tám chặng, đi đến đoạn chót. Niết bàn chánh định mới kêu là đắc đạo. Đạo là Bát chánh, là trung đạo tuyệt đối, giữa tương đối hai bờ lề, mực giữa phẳng bằng, không cao thấp ngăn ranh, tức là sự sống chung của chúng sanh vạn vật trong võ trụ, hay là cái sống vĩnh viễn đời đời, của ta và tất cả.

Ngoài bước đi từng khoản của đạo Bát chánh, không thể gọi là đắc đạo được. Ví như con đường

CHƠN LÝ 05

Trời, người, là chỉ mới hai phần; thiện nhơn cư sĩ chưa diệt hết khổ luân hồi trọn vẹn. Chánh nghĩa đắc đạo, là đã đến nơi cùng tột Niết bàn, không còn chỗ đi nữa, mới gọi là được. Muốn đắc đạo, ta là người, phải đến cõi Trời rồi mới đến Niết bàn được, nghĩa là phải tập làm thiện nhơn cư sĩ đã. Chừng đủ thiện căn, phước đức, nhơn duyên rồi mới được xuất gia Khất Sĩ làm Tăng, ở vào trong Bát chánh đạo, kêu là nhập đạo. Kế nhờ sự hành đạo, đi đúng theo từng nấc của bát chánh mới đắc đạo. Như thế mới có nghĩa rằng: Ai muốn làm Phật phải bỏ Trời, người, qua khỏi cảnh cư gia thiện trí, nhập đạo làm Tăng Khất Sĩ! Cũng như đang ở dưới ruộng lầy, cần phải bước lên mé bãi, và rồi bỏ mé bãi mà lên bờ. Trên bờ mới gọi là có đi, đi đến chỗ, đi về nhà.

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

Không làm Tăng, không thành Phật đặng, chư Phật ba đời thảy như vậy. Trong trần thế chỉ có một con đường ấy thôi, ai cũng thấy con đường ấy cả, kẻ đã đi, kẻ đang đi, kẻ sắp đi, sau trước tùy duyên, ai rồi cũng đi đến được cảnh tuyệt hảo ấy, chớ có ai đứng mãi dưới sình mà không khổ nhọc, mỏi mệt, đói khát bao giờ? Ai rảnh rang thấy rõ trước thì đi trước, ai lôi thôi thì sẽ đi sau, mau chậm cũng tới, thảy chung một đường, tìm lành lánh dữ, diệt khổ yên vui, như nhau có một việc.

Đó là nói cho đúng lý, sở chấp phải hẹp mới có nấc thang bước lên, cho kịp trong ngày hôm nay. Từ có chấp đến không chấp, hết chấp là đã quen rồi, đã lên cao rồi, chớ chẳng phải chấp không mà đứng hoài một chỗ dưới sình lầy ngộp đắm.

CHƠN LÝ 05

Vẫn hay rằng: thiện cũng đạo, ác cũng đạo, địa ngục đạo, ngạ quỷ đạo, súc sanh đạo, atula đạo, nhơn đạo, Thiên đạo, Niết bàn đạo… Sát đạo, Thâu đạo, Dâm đạo, Tham đạo, Sân đạo, Si đạo. Đạo là con đường của mỗi lớp chúng sanh, tâm gì là đạo nấy, đạo khổ, đạo vui. Sao cũng gọi là đạo hết thảy, nhưng muốn diệt tận gốc khổ và sống đời đời, thì ngoài bát chánh đạo ra. không có đạo nào thứ hai khác cả. Là bởi nếu không bước lên, học lớp cao nhứt, thì làm sao có sự thi đậu nghỉ ngơi? Cùng không có già thì làm sao có hưu trí chết nghỉ? Trái không già không chín, người không ra khỏi cửa, ắt chẳng phải kẻ đi thi.

VI

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

Trong Bát chánh đạo có bốn nhơn và bốn quả, gồm tất cả là một Niết bàn:

1. Chánh kiến là nhơn, sanh ra chánh tư duy là quả.
2. Chánh ngữ là nhơn, sanh ra chánh nghiệp là quả.
3. Chánh mạng là nhơn, sanh ra chánh tinh tấn là quả.
4. Chánh niệm là nhơn, sanh ra chánh định là quả.

- Muốn có bốn quả: Yư duy, nghiệp, tinh tấn, định, phải có bốn nhơn: kiến, ngữ, mạng, niệm.
- Muốn có định, phải trải qua: Yư duy, nghiệp, tinh tấn.
- Muốn có niệm, phải qua khỏi: Kiến, ngữ, mạng.

Vậy nên:

1. Muốn đắc chánh tư duy, thì phải thật hành chánh kiến.
2. Muốn đắc chánh nghiệp, thì phải thật hành chánh ngữ.
3. Muốn đắc chánh tinh tấn, thì phải thật hành chánh mạng.
4. Muốn đắc chánh định, thì phải thật hành chánh niệm.

Nghĩa là:

Ai muốn đắc trí huệ toàn học của CHÁNH TƯ DUY, thì phải cần có chánh kiến, biết phân biệt, thấy rõ lẽ thiện ác trước mới được. Vì nếu không có cái thấy, thì không thể suy nghĩ được.

Ai muốn có CHÁNH NGHIỆP của cải chắc thật quý báu, là Pháp bảo tam tạng, thì phải cần có chánh

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

ngữ, nói luận học hỏi, nếu không nói, đâu có ra lời của vốn.

Ai muốn có CHÁNH TINH TẤN bất thối, thì cần phải có chánh mạng, có không sợ chết tham sống, con người mới cố ráng can đảm, lướt tới theo lẽ phải.

Ai muốn có CHÁNH ĐỊNH nghỉ yên, thì cần phải có chánh niệm. Nhờ niệm tưởng ghi nhớ một điều phải nào đó, tâm ta mới định nghỉ yên chơn như được.

Tại sao ta phải cần có: Chánh tư duy, chánh nghiệp, chánh tinh tấn và chánh định! Bởi chánh tư duy là thần trí, hay là sự sống, tức là cặp mắt sáng, chủ tể của ta vậy. Không có nó thì không có ta, các pháp và sự cử động, ắt gọi là chết! Kẻ không trí dầu có mang thân sống đi nữa, người ta cũng chẳng thấy

cái sống, tác dụng lợi ích của nó một chút nào, và nó chỉ chật lối choán đường, tai hại cho chúng sanh, tấn hóa không thông mà thôi.

Nếu có sống TƯ DUY mà không có thức ăn để nuôi, là CHÁNH NGHIỆP Pháp bảo, thì làm sao no mập, tươi tốt sống đời?

Nếu có của cải nghiệp pháp, mà không có siêng năng trồng gieo, tạo sắm nảy nở thêm ra, làm mãi, thì đâu có được mạnh khỏe vui tươi, và thọ hưởng hoài. Nếu không chuyên cần TINH TẤN, làm sao cho được có dư, nếu không dư thì chưa được yên nghỉ, ngồi không, ngủ khỏe là chánh định, CHÁNH ĐỊNH là yên vui hạnh phúc, cảnh hưu trí, nín nghỉ dưỡng tâm, kết quả vui tươi, an nhàn khoái lạc, toàn giác toàn năng, trọn sáng trọn lành, ngôi cao của sẵn, quyến thuộc bao gồm, không lo không loạn, không

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

còn sợ khổ, chơn phước cực đại. Có sống, có của cải, có thêm hoài, có nghỉ yên, đời người mà được như thế là đủ lý nghĩa, ai lại chẳng cầu mong?

Thế nên, Bát chánh đạo là con đường đang đi của tất cả, của người đã giác ngộ hết mê lầm. Tà đạo là cảnh giới của hạng người mới tấn hóa, chưa gặp khổ, ít kinh nghiệm.

1. Chánh kiến đạo là cảnh giới của Thinh văn (học nghe tiếng pháp).
2. Chánh tư duy đạo là cảnh giới của bậc Nhập lưu (mới nhập vào nguồn đạo thấu lý).
3. Chánh ngữ đạo là cảnh giới của bậc Nhứt vãng lai (còn một lần thối chuyển).
4. Chánh nghiệp đạo là cảnh giới của bậc Bất lai (không trở lại).

5. Chánh mạng đạo là cảnh giới của bậc Vô sanh Alahán (Không còn thấy sống chẳng phải chúng sanh).
6. Chánh tinh tấn đạo là cảnh giới của bậc Duyên Giác, Bích Chi (giác ngộ nhơn duyên).
7. Chánh niệm đạo là cảnh giới của bậc Bồ Tát (giác hữu tình giáo hóa).
8. Chánh định đạo là cảnh giới của bậc Như Lai (trở lại chơn như yên nghỉ nín lặng).

Đấy cũng gọi là tám quả của tám đạo. Nhờ chánh đạo mới đi đến chơn như, nên gọi chánh chơn, là đạo của Phật.

Tám đạo để trừ tám khổ. Đạo là giác sáng, khổ tức mê mờ. Bảy giác trong đạo sáng tỏ hơn trăm ngàn mặt nhựt:

1. Phân biệt sự lành và sự dữ.

PHÁP ÂM SƯ KHANG™
www.phapamsukhang.com

2. Tinh tấn mà lướt lên.
3. An lạc trong vòng đạo đức.
4. Thắng phục tâm ý mình đặng làm lành.
5. Nhớ tưởng đạo lý.
6. Nhứt tâm đại định.
7. Vui chịu với mọi cảnh ngộ.

Bảy giác ấy do nơi đạo mà ra, cho nên gọi là Đạo Phật. Nhờ bảy giác ấy mới thành Phật, cho nên gọi Phật là giác, là cội cây của chúng sanh nương dựa, và đeo theo làm lá bông trái nhánh để tìm vui.

Tám đạo là tám nấc thang trên nhân loại.

TÁM ĐẠO VÀ TÁM QUẢ

1. Chánh định là pháp của bậc Như Lai.
2. Chánh niệm là pháp của bậc Bồ Tát.
3. Chánh tinh tấn là pháp của bậc Bích Chi.

4. Chánh mạng là pháp của bậc Alahán.
5. Chánh nghiệp là pháp của bậc Bất Lai.
6. Chánh ngữ là pháp của bậc Nhứt vãng lai.
7. Chánh tư duy là pháp của bậc Nhập lưu.
8. Chánh kiến là pháp của bậc chư thiên.

-----HẾT-----

(Xem tiếp quyển Có và Không)

(In lần hai)